

Số: /TTr-UBND

Đắk Glei, ngày tháng năm 2023

**TỜ TRÌNH**

**Về mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ Chương trình Mục tiêu quốc gia; mức vốn nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn huyện Đắk Glei**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện khóa XV, Kỳ họp thứ 6

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 517/NQ-UBTVQH15 ngày 22 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân bổ ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 21/2022/NQHĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc Ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 23/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Số 24/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 10/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về phê duyệt Kế hoạch thực hiện các Chương trình Mục tiêu Quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh về

giao Kế hoạch thực hiện các Chương trình Mục tiêu Quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 05 tháng 10 năm 2022 của HĐND huyện về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đăk Glei và các Nghị quyết điều chỉnh;

Căn cứ Phương án phân bổ vốn của các cơ quan chủ trì Chương trình xây dựng: Phòng Dân tộc tại Tờ trình số 212/TTr – PDT ngày 21 tháng 11 năm 2023, Công văn số 222/CV-PDT ngày 12/11/2023; phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 707/LĐT BXH -CV ngày 28 tháng 11 năm 2023; phòng Nông nghiệp và PTNT tại Công văn 323/PNN-CV ngày 14/12/2023;

UBND huyện Đăk Glei trình HĐND huyện khóa XV, kỳ họp thứ 6 xem xét, quyết định về mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ Chương trình Mục tiêu quốc gia; mức vốn nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn huyện Đăk Glei, cụ thể như sau:

### **I. Đánh giá tình hình thực hiện Chương trình MTQG năm 2023**

Đánh giá tình hình thực hiện Chương trình MTQG năm 2023: Tại phụ lục kèm theo Tờ trình.

## **II. Mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ Chương trình Mục tiêu quốc gia; mức vốn nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn huyện Đăk Glei**

### **1. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý:**

- Tại khoản 2 Điều 83 Luật Đầu tư công quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: *“Xem xét, cho ý kiến về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu”*.

- Tại điểm c, khoản 1 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: *“1. Căn cứ vào nhiệm vụ thu, chi ngân sách được cấp trên giao và tình hình thực tế tại địa phương, quyết định:*

*c) Dự toán chi ngân sách địa phương, bao gồm chi ngân sách cấp mình và chi ngân sách địa phương cấp dưới, chi tiết theo chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên, chi trả nợ lãi, chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính, dự phòng ngân sách. Trong chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên có mức chi cụ thể cho các lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề, khoa học và công nghệ;*

Và tại khoản 2 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: *“2. Quyết định phân bổ dự toán ngân sách cấp mình:*

*a) Tổng số chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên theo từng lĩnh vực; chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính địa phương; dự phòng ngân sách;*

*b) Dự toán chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên của từng cơ quan, đơn vị thuộc cấp mình theo từng lĩnh vực;*

*c) Mức bổ sung cho ngân sách từng địa phương cấp dưới trực tiếp, gồm bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu.”*

Để việc triển khai thực hiện bảo đảm quy định nêu trên và để các cơ quan đơn

vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có căn cứ, cơ sở tổ chức triển khai thực hiện Chương trình MTQG việc Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện về mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ Chương trình Mục tiêu quốc gia; mức vốn nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện Đăk Glei là cần thiết, đúng quy định.

## **2. Nguyên tắc phân bổ:**

- Tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các Nghị quyết của HĐND tỉnh Kon Tum: Số 24/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; các Nghị quyết, Quyết định của UBND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và phương án phân bổ Chương trình Mục tiêu quốc gia; mức vốn nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 05 tháng 10 năm 2022 của HĐND huyện về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đăk Glei và các Nghị quyết của HĐND huyện về bổ sung, điều chỉnh Nghị quyết số 20/NQ-HĐND.

- Bám sát các mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể của Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra; bảo đảm không vượt quá tổng mức vốn đầu tư và không thay đổi cơ cấu nguồn vốn của Chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Phân bổ vốn của Chương trình bảo đảm công khai, minh bạch, đơn giản, dễ hiểu, dễ tính toán, dễ áp dụng, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

## **3. Tiêu chí, định mức và phương pháp tính để phân bổ nguồn vốn:**

- Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới: Đối với nguồn vốn đầu tư được tính trên cơ sở tiêu chí, hệ số phân bổ cho các địa phương theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 23/6/2022 của HĐND tỉnh. Đối với nguồn vốn sự nghiệp được tính trên cơ sở cơ cấu nguồn vốn giao theo nhiệm vụ chi và nhu cầu đăng ký thực tế của UBND xã trong triển khai thực hiện Chương trình XD NTM theo kế hoạch, lộ trình của huyện.

- Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi: Được tính trên cơ sở tổng số điểm theo các tiêu chí của từng dự án và mức phân bổ điểm cho 01 dự án dựa theo Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23/6/2022 của HĐND tỉnh và Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 05 tháng 10 năm 2022 của HĐND huyện về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đăk Glei<sup>1</sup>.

<sup>1</sup> Chi tiết có thuyết minh cơ sở tính toán, phương án bảng tính của Phòng Dân tộc tại Tờ trình số 212/TTr-PDT ngày 21/11/2023

- Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững: Trên cơ Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh Kon Tum về ban hành quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Từ đó, huyện phân bổ dự toán cho các cơ quan; cấp xã, thị trấn vận dụng các (Khoản 1, 2)<sup>2</sup> tại Điều 4, Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh Kon Tum<sup>3</sup> để tính phân bổ cho các xã, thị trấn theo nhu cầu đăng ký. Đồng thời, dự kiến phân bổ vốn trên cơ sở đề xuất đăng ký nhu cầu của các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn phù hợp định hướng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương<sup>4</sup>.

#### **4. Về mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023.**

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025: Phấn đấu mức giảm tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 là 4%.

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025: Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2024 giảm 4,5%.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025: Phấn đấu tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2024 là 3%.

#### **5. Về phân bổ vốn nguồn ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình MTQG năm 2024.**

**a. Dự toán trung ương dự kiến giao** thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia là **126.444 triệu** đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển **77.479 triệu** đồng, vốn sự nghiệp **48.965 triệu** đồng, cụ thể như sau:

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 106.330 triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển 74.035 triệu đồng, vốn sự nghiệp 32.295 triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 13.830 triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển 0 triệu đồng, vốn sự nghiệp 13.830 triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 6.284 triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển 3.444 triệu đồng, vốn sự nghiệp 2.840 triệu đồng.

#### **b. Dự toán địa phương giao:**

- **Vốn đầu tư phát triển:** Theo mục a Điều 10 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ “*Lồng ghép nguồn vốn để thực hiện các dự án đầu tư, hoạt động, nội dung có cùng mục tiêu và trên cùng một địa bàn cấp xã, cấp huyện*”. Ngân sách huyện cần phải đối ứng 6.222 triệu đồng trong năm 2024.

<sup>2</sup> Quy mô dân số của các địa phương; Tỷ lệ hộ nghèo; hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều tại Quyết định số 1023/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND huyện về phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo; hộ cận nghèo trên địa bàn huyện năm 2021.

<sup>3</sup> về ban hành quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

<sup>4</sup> Công văn số 707/LĐT BXH – CV ngày 28 tháng 11 năm 2023 của phòng Lao động -Thương binh và Xã hội

Vì nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn huyện Đăk Glei đã phân bổ chi tiết đầu tư công giai đoạn 2021-2025, nên UBND huyện dự kiến đối ứng theo các nhiệm vụ có tính chất tương đồng với mục tiêu, nhiệm vụ của các Chương trình MTQG với tổng kinh phí (*bao gồm cả dân góp*): 21.360 triệu đồng, đảm bảo đủ tỷ lệ theo quy định. Trong đó:

- + Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới: 4.162 triệu đồng
- + Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi: 17.198 triệu đồng.

- **Vốn sự nghiệp:** Năm 2024 vốn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện Chương trình MTQG là: 7.452,5 triệu đồng (*trong đó ngân sách tỉnh là: 652 triệu đồng<sup>5</sup> và ngân sách huyện là 6.800,5 triệu đồng*), đảm bảo đối ứng so với yêu cầu ngân sách trung ương là 7.452,5 triệu đồng:

- + Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới: 2.840 triệu đồng (*trong đó ngân sách tỉnh là: 652 triệu đồng<sup>6</sup> và ngân sách huyện là 2.188 triệu đồng*)<sup>7</sup>; đảm bảo tỷ lệ theo quy định. Ghi chú: Vốn ngân sách trung ương bố trí thực hiện năm 2023 là 2.840 triệu đồng, ngân sách tỉnh cần đối ứng 1.420 triệu đồng, nhưng năm 2023 ngân sách tỉnh chỉ đối ứng là 652 triệu đồng, còn thiếu 768 triệu đồng; ngân sách huyện tạm thời cân đối bố trí đối ứng đủ theo tỷ lệ quy định của HĐND tỉnh, số còn thiếu đối với ngân sách tỉnh đề nghị tỉnh bổ sung sau.

- + Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS và miền núi: NS huyện đối ứng 3.229,5 triệu đồng, đảm bảo yêu cầu đối ứng so với ngân sách trung ương là 3.229,5 triệu đồng.

- + Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 1.383 triệu đồng đảm bảo đối ứng so với ngân sách trung ương là 1.383 triệu đồng.

**c. Phân bổ theo cấp huyện và cấp xã thực hiện nguồn vốn CTMTQG như sau:**

- Phân bổ 58.328 triệu đồng (*chiếm 46,12%*), bao gồm 47.236 triệu đồng vốn đầu tư phát triển (*chiếm 81%*) và 11.042 triệu đồng vốn sự nghiệp (*chiếm 19%*) cho các phòng, ban huyện.

- Phân bổ 68.116 triệu đồng (*chiếm 53,9%*), bao gồm 30.243 triệu đồng vốn đầu tư phát triển (*chiếm 44,4%*) và 37.873 triệu đồng vốn sự nghiệp (*chiếm 55,6%*) cho các xã, thị trấn.

**- Phân bổ theo từng chương trình như sau:**

- + Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi phân bổ 50.369 triệu đồng (*chiếm 47,3%*), cho các phòng ban huyện và 55.961 triệu đồng (*chiếm 52,7%*) cho các xã, thị trấn.

- + Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững phân bổ 7.029 triệu đồng (*chiếm 50,8%*), cho các phòng ban huyện và 6.801 triệu đồng (*chiếm 49,2%*) cho các xã, thị trấn

- + Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới phân bổ 930 triệu

<sup>5</sup> Đối ứng thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới theo Điều 8 Nghị quyết số 23/2022/NQ – HĐND ngày 23/6/2022 của HĐND tỉnh Kon Tum

<sup>6</sup> Đối ứng thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới theo Điều 8 Nghị quyết số 23/2022/NQ – HĐND ngày 23/6/2022 của HĐND tỉnh Kon Tum Hằng năm ngân sách địa phương (*cấp tỉnh, cấp huyện và xã*) đối ứng tối thiểu bằng tổng vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình nông thôn mới cho địa phương (tỷ lệ đối ứng tối thiểu 1;1), trong đó ngân sách tỉnh đảm bảo đối ứng tối đa là 50%.

<sup>7</sup> Đối ứng vượt theo quy định, số tiền 782 triệu đồng, bổ sung phân đối ứng còn thiếu của tỉnh

đồng (*chiếm 14,8%*), cho các phòng ban huyện và 5.354 triệu đồng (*chiếm 85,2%*) cho các xã, thị trấn.

*(chi tiết tại các phụ lục kèm theo).*

**d. Danh mục, thứ tự ưu tiên thực hiện:** Được rà soát, tổng hợp từ nhu cầu của các xã, thị trấn, thẩm định của các đơn vị chủ trì Chương trình Mục tiêu Quốc gia (Phòng Dân tộc, Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Lao động – TB&XH); trong đó có sắp xếp thứ tự ưu tiên để thực hiện đảm bảo hoàn thành các nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể của từng chương trình.

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện khóa XV, kỳ họp thứ 6 xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban KTXH HĐND huyện;
- Các phòng: TC-KH, Dân tộc, Nông nghiệp&PTNT, Lao động-TB&XH;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Y Thanh**